UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1264/QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 27 tháng 6 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa công trình cấp nước sạch và nhà tiêu hợp vệ sinh Trạm y tế xã

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 21/4/2015 của UBND tỉnh về việc phân bổ vốn Chương trình mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn và vốn vay Ngân hàng Thế giới - Chương trình mục tiêu quốc gia quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn dựa trên kết quả tại 08 tỉnh đồng bằng sông Hồng năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 950/QĐ-UBND ngày 20/5/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây mới, cải tạo, sửa chữa công trình cấp nước sạch và nhà tiêu hợp vệ sinh Trạm y tế xã thuộc Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Hưng Yên dựa trên kết quả tại 08 tỉnh đồng bằng sông Hồng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 41/TTr-SXD ngày 13/6/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa công trình cấp nước sạch và nhà tiêu hợp vệ sinh Trạm y tế xã với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa công trình cấp nước sạch và nhà tiêu hợp vệ sinh Trạm y tế xã.

2. Loại và cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp IV.

3. Tên chủ đầu tư: Trung tâm Y tế dự phòng.

4. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây mới, cải tạo, sửa chữa các công trình cấp nước sạch và nhà tiêu hợp vệ sinh Trạm y tế tại một số xã trên địa bàn tỉnh nhằm đáp ứng cơ sở vật chất, đảm bảo vệ sinh môi trường theo nhiệm vụ và mục tiêu của Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Hưng Yên dựa trên kết quả tại 08 tỉnh đồng bằng sông Hồng, vốn vay Ngân hàng Thế giới.

5. Đơn vị tư vấn lập Báo cáo KTKT: Công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng Phố Hiến.

6. Chủ nhiệm lập Báo cáo KTKT: Hoàng Thị Hiền.

7. Các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:

- Các tiêu chuẩn Việt Nam:

+ TCVN 2737: 1995- Tiêu chuẩn tải trọng và tác động.

+ TCVN 5574: 2012 - Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu bê tông và BTCT.

+ TCVN 5573: 1991- Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu gạch đá.

+ TCVN 4447-2012 - Công tác đất - Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu.

- Quy chuẩn, tiêu chuẩn khác có liên quan.

8. Quy mô đầu tư, giải pháp kỹ thuật:

8.1. Quy mô đầu tư:

- Xây mới nhà vệ sinh Trạm y tế xã tại các xã: Tân Quang, huyện Văn Lâm; xã Đồng Tiến, xã Đại Tập, huyện Khoái Châu; xã Hồng Quang, xã Quang Vinh, huyện Ân Thi; xã Đức Thắng, huyện Tiên Lữ; xã Vĩnh Xá, huyện Kim Động.

- Cải tạo, sửa chữa nhà vệ sinh trạm y tế xã Liêu Xá huyện Yên Mỹ.

8.2. Giải pháp kỹ thuật

a) Xây dựng mới nhà vệ sinh:

- Nhà 01 tầng, kích thước axbxh = 3,11 x 3,11 x 2,7m.

- Kết cấu:

+ Phần móng: Xây bằng gạch không nung, vữa XM mác 50; giằng móng tiết diện 220x70, đổ BTCT đá 1x2 mác 200.

+ Phần thân: Tường 110 xây bằng gạch không nung, vữa XM mác 50; sàn mái (không có dầm) đổ BTCT tại chỗ đá 1x2 mác 200 dày 10cm.

- Hoàn thiện:

+ Trát tường vữa XM mác 50; dầm, trần VXM mác 75; quét vôi ve 1 nước trắng, 2 nước màu.

+ Ốp tường bên trong bằng gạch men Ceramic 250x400 cao 1,8m; nền lát gạch chống trơn Ceramic 300x300mm.

+ Cửa nhựa lõi thép màu trắng sản xuất ở Việt Nam.

+ Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước bằng ống và phụ kiện nhựa PVC. Bình chứa nước trên mái bằng nhựa $1m^3$, lắp đặt máy bơm nước cấp lên bình nước mái.

+ Thiết bị: Lắp đặt xí bệt, chậu rửa tay, gương soi, vòi rửa; dây dẫn, đèn điện và các thiết bị đóng ngắt đồng bộ.

- Bể tự hoại kích thước axbxh =1,2x2,2x1,4m; đáy đổ BTCT tại chỗ đá 1x2 mác 200 dày 10cm; tường xây gạch không nung, vữa XM mác 75, trát trong vữa XM mác 75, nắp đậy tấm đan BTCT đúc sẵn đá 1x2 mác 200 dày 8cm.

b) Xây dựng mới công trình nước sạch.

- Bể chứa kích thước axbxh =1,42x2,72x1,4m; bể lọc xây trên nắp bể chứa kích thước axbxh =1,42x1,22x1,2m.

- Kết cấu: Đáy bể đổ BTCT mác 200, đá 1x2 dày 10cm; tường bể xây gạch không nung, mác 75, vữa XM mác 75; mái bể đổ BTCT mác 200 đá 1x2 dày 10cm.

- Hoàn thiện: Trát tường bể vữa XM mác 75 có đánh màu bằng xi măng nguyên chất; làm tầng lọc bằng cát vàng, cuội sỏi; sản xuất lắp đặt lưới chắn các tầng lọc.

- Hệ thống cấp nước: Khoan giếng cấp nước chiều sâu khoảng 45-60m, đường kính D48, lắp đặt máy bơm nước công suất 750W, h=20m và hệ thống đường ống cấp nước.

c) Cải tạo nhà vệ sinh Trạm y tế xã Liêu Xá, huyện Yên Mỹ.

- Cạo bỏ, vệ sinh lớp vôi ve cũ trên dầm, trần, tường; quét vôi ve lại toàn bộ. Sơn lại toàn bộ cửa đi, cửa sổ.

- Tróc bỏ lớp vữa trát tường bên trong, ốp tường bằng gạch men 250x400mm cao 1,6m; trát trám vá lớp vữa trát tường bị bong rộp bằng VXM mác 75 dày 1,5cm.

- Lắp đặt đường ống cấp nước, thoát nước và chậu rửa tay kèm phụ tùng.

9. Địa điểm xây dựng: Tại các Trạm y tế xã Tân Quang, huyện Văn Lâm; xã Đồng Tiến, xã Đại Tập, huyện Khoái Châu; xã Hồng Quang, xã Quang Vinh, huyện Ân Thi; xã Đức Thắng, huyện Tiên Lữ; xã Vĩnh Xá, huyện Kim Động; xã Liêu Xá, huyện Yên Mỹ.

10. Diện tích sử dụng đất: Cụ thể theo tổng mặt bằng xây dựng công trình.

11. Tổng mức đầu tư: 935.000.000 đồng *(Chín trăm ba mươi lăm triệu đồng).*

Trong đó:

+ Chi phí xây dựng :	806.332.000 đ.
+ Chi phí quản lý DA :	20.352.000 đ.
+ Chi phí tư vấn đầu tư XD :	36.008.000 đ.
+ Chi phí khác :	57.801.000 đ.
+ Chi phí dự phòng :	14.507.000 đ.

12. Nguồn vốn đầu tư:

Vốn Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Hưng Yên dựa trên kết quả tại 08 tỉnh đồng bằng sông Hồng - Vốn vay Ngân hàng Thế giới năm 2015 *(theo Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 21/4/2015 của UBND tỉnh).*

13. Hình thức quản lý dự án:

Chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án theo đúng quy định của nhà nước.

15. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2015-2016.

Điều 2. Chủ đầu tư và các ngành liên quan tổ chức thực hiện quản lý đầu tư xây dựng công trình, tổ chức lựa chọn nhà thầu xây dựng, quản lý vốn đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện: Văn Lâm, Ân Thi, Khoái Châu, Kim Động, Yên Mỹ, Tiên Lữ, và thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Đăng Minh Ngọc

Nơi nhận:
- Như Điều 3
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CV XDCB[C].